

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

Án số: 17/2019/HSST

Ngày: 27 - 02 - 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Phạm Hồng Thiêm

- Bà Vũ Thị Thúy

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa :
Ông Tô Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/HSST-QĐ ngày 13 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo

Họ và tên: **Lê Bá B;** (giới tính nam) Sinh ngày 04/6/1989.

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Bình, xã Thụy, huyện Th, tỉnh Thái Bình.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Mẹ đẻ: Lê Thị H (đã chết). Không xác định được bố đẻ; Có vợ: Hoàng Thị M; sinh năm 1987 có 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014.

- Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giam từ ngày 28/8/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

Chị Nguyễn Thị Lan H sinh năm 1999 (vắng mặt)

địa chỉ: Thôn Xuân, xã Thụy, huyện Th, tỉnh Thái Bình.

Chị Vũ Thị Ng sinh năm 1992 (vắng mặt)

địa chỉ: Thôn Hồ, xã Thụy, huyện Th, tỉnh Thái Bình.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Nguyễn Hữu S sinh năm 1989 (vắng mặt)

địa chỉ: Khu 6 thị trấn Diêm, huyện Th, tỉnh Thái Bình

Chị Hoàng Thị M sinh năm 1987 (vắng mặt)

địa chỉ Thôn An, xã Thụy, huyện Th, tỉnh Thái Bình

**** Người làm chứng:***

Chị Nguyễn Hà M sinh năm 1999 (vắng mặt)

địa chỉ Thôn Vạn, xã Thụy, huyện Thái, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 04/7/2018 và ngày 24/8/2018, Lê Bá B sinh năm 1989, trú tại tại thôn Bình, xã Thụy, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã 02 lần điều khiển xe mô tô áp sát người điều khiển xe đạp điện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Tổng giá trị B cướp giật là 2.100.000đồng. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 04/7/2018, Lê Bá B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47P5- 6958 từ nhà ở thôn Bình An, xã Thụy Xuân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đi sang bến thuyền ở Diêm Điền để đi đánh cá, khi đi đến đường đê, khu vực cống Tam Đồng thuộc thôn Tam Đồng, xã Thụy Hải, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, B phát hiện thấy chị Nguyễn Thị Lan H điều khiển xe đạp điện đi ngược chiều, chờ sau là chị Nguyễn Hà M, trên tay trái của chị H cầm điện thoại Iphone 5S màu trắng, đang bật đèn Flast của điện thoại để soi đường, B đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại, nên điều khiển xe quay lại, tăng ga, áp sát giật điện thoại trên tay chị H rồi phóng xe bỏ chạy. Đến 14 giờ ngày 05/7/2018 B mang điện thoại cướp giật của chị H lên cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Hữu S, sinh năm 1989, trú tại khu 6 thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, nói là nhặt được và thuê anh S mở khóa màn hình nhưng không được, sau đó B bán cho anh S với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Do không biết là tài sản do B phạm tội mà có nên sau khi mua điện thoại anh S đã tháo gỡ điện thoại, lấy linh kiện để bán cho khách hàng.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 24/08/2018, Lê Bá B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47P5- 6958 đi trên đường ĐT461 thuộc thôn Hồ Đội 2, xã Thụy Lương, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình phát hiện thấy chị Vũ Thị Ng, điều khiển xe đạp điện đi cùng chiều phía trước, trên người đeo 01 túi xách giả da màu nâu, nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. B điều khiển xe mô tô áp sát xe của chị Ng, dùng tay phải giật túi xách của chị Ng rồi tăng ga bỏ chạy, khi chạy đến đoạn đường vắng thuộc khu 8 thị trấn Diêm Điền, B dừng lại mở túi kiểm tra thì thấy bên trong có 01 thẻ công nhân, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note4 và 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). B lấy tiền và điện thoại cất vào túi quần đang mặc, còn túi xách thì vứt lại bụi cây ven đường rồi đi xe về nhà tháo sim điện thoại vứt đi. Đến khoảng 15 giờ ngày 25/8/2018 B cầm điện thoại lên cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Hữu S nói là nhặt được và thuê anh S mở khóa màn hình nhưng không được. Đến ngày 28/8/2018 thì Lê Bá B bị khởi tố và bị bắt tạm giam.

Quá trình điều tra , truy tố và tại phiên tòa hôm nay , bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSTT ngày 16 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố **Lê Bá B** về tội “Cướp giật tài sản” quy

định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội “Cướp giật tài sản” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52, điều 38, điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù; Không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự. Về xử lý vật chứng: Việc cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy đã tách để điều tra làm rõ nguồn gốc đối với xe mô tô biển kiểm soát 47 P5 - 6958 mang tên chủ đăng ký xe là Lương Văn B và xử lý theo thẩm quyền nên không đặt ra giải quyết.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và không có ý kiến, tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã lợi dụng đường vắng, 2 lần điều khiển xe mô tô áp sát người bị hại để giật điện thoại và túi xách của chị H và chị Ng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như:

Đơn trình báo, lời khai của những người bị hại Vũ Thị Ng, sinh năm 1992, trú tại thôn Hồ Đội 3, xã Thụy Lương, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1999, trú tại thôn Xuân Bàng, xã Thụy Xuân, huyện Thái Thụy; Lời khai của người liên quan Nguyễn Hữu S, sinh năm 1989, trú tại khu 6 thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy; Lời khai của người làm chứng Nguyễn Hà M, sinh năm 1999, trú tại thôn Vạn Xuân Nam, xã Thụy Xuân, huyện Thái Thụy

Biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường; Biên bản làm việc, biên bản thu giữ tài liệu, đồ vật do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện lập

Tại các Bản kết luận định giá số 36/BB-ĐG ngày 21/9/2018 và số 01/BB-ĐG ngày 19/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thái Thụy đã kết luận: 01 túi xách giả da màu nâu kích thước (17x16)cm (đã qua sử dụng) giá 50.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 4 (đã qua sử dụng) giá 1.200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5s màu trắng (đã qua sử dụng) giá 450.000 đồng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân mà pháp luật bảo vệ, bị cáo đã có hành vi điều khiển xe mô tô áp sát người bị hại giật tài sản mục đích để chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị tài sản bị xâm hại 2.100.000đồng. Hành vi của bị cáo gây hoang mang trong quần chúng dân nhân, gây ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình trật tự trị an xã hội.

[4] Bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm nhưng vẫn thực hiện tội phạm đến cùng. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo là đúng người đúng tội đúng pháp luật. Do đó cần xử bị cáo bằng một bản án nghiêm minh mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 171. Tội cướp giật tài sản

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Có tổ chức;

b) Có tính chất chuyên nghiệp;

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

.....

[6] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo đã thực hiện tội phạm 2 lần, vì vậy áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, tuy nhiên quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả, người bị hại đã được bồi thường thiệt hại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

[7] Do bị cáo không có việc làm ổn định, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Quá trình tố tụng bị cáo cùng vợ là chị Minh đã bồi thường xong cho chị H và chị Ng, hai chị không có bất cứ yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Việc cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy đã tách để điều tra làm rõ nguồn gốc đối với xe một tô biển kiểm soát 47 P5 - 6958 mang tên chủ đăng ký xe là Lương Văn B và xử lý theo thẩm quyền nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Hữu S khi mua chiếc điện thoại I phone 5S màu trắng của bị cáo với giá 400.000đồng, nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy không xem xét xử lý đối với anh Sơn là phù hợp pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo : Bị cáo, những người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 điều 171 , điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, điều 38, điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Bá B phạm tội “*Cướp giật tài sản*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Bá B 03(ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 28/8/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo cùng vợ là chị M đã bồi thường xong cho chị H và chị Ng, hai chị không có bất cứ yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Việc cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy đã tách để điều tra làm rõ nguồn gốc đối với xe một tô biển kiểm soát 47 P5 - 6958 mang tên chủ đăng ký xe là Lương Văn B và xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Buộc bị cáo B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/02/2019. Những người bị hại, người có quyền lợi có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi liên quan;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu bộ phận HCTP; Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Hằng

